

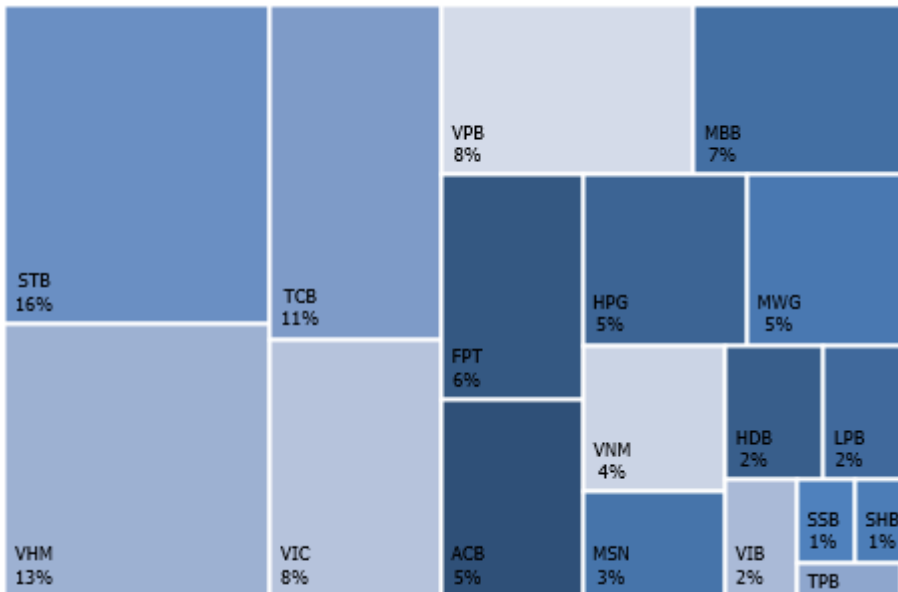
Diễn biến thận trọng

Trong tuần 37, thanh khoản trên thị trường có phần thận trọng hơn khi nhiều số lượng chứng quyền đáo hạn. Cụ thể, khối lượng và giá trị giao dịch trong tuần ghi nhận ở mức 233.2 triệu chứng quyền/277.3 tỷ đồng, giảm tương ứng 31.9%/26.3% so với tuần thứ 35.

Đối với giá trị giao dịch theo tài sản cơ sở, STB và VHM là những tài sản cơ sở có chứng quyền thu hút phần lớn hoạt động giao dịch với 29% tổng giá trị giao dịch. Xếp sau đó là các chứng quyền của các cổ phiếu như TCB, VIC, VPB, MBB và FPT.

Trong tuần vừa qua, hoạt động giao dịch trên thị trường chứng quyền duy trì ở mức trầm lắng khi thanh khoản ở mức thấp và số lượng chứng quyền giảm giá tiếp tục chiếm ưu thế, phản ánh tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. Diễn biến này tương đối đồng thuận với thị trường cơ sở khi chỉ số ghi nhận mức giảm mạnh 3.1% trong tuần.

Hình 1. Giá trị giao dịch của CW theo TSCS



Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 1. Thống kê thị trường

Chứng quyền	287
Khối lượng giao dịch (tr.CQ)	233
Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	204
CW tăng giá	23
CW giảm giá	263
CW tham chiếu	1

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 2. Top 10 số lượng chứng quyền được phát hành bởi CTCK

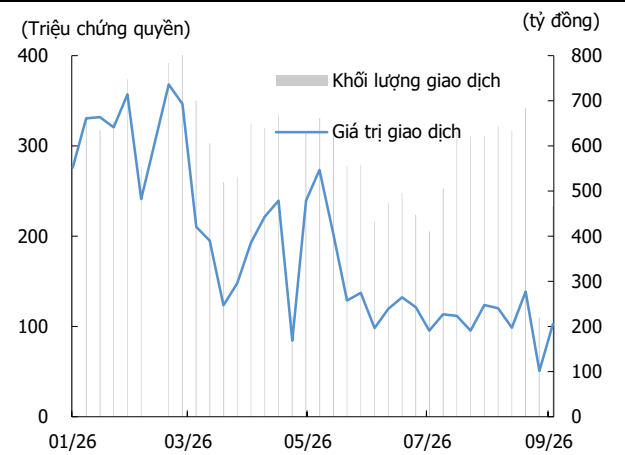
Công ty	Số lượng chứng quyền
KAI	52
KISVN	47
Shinhan	31
VND	30
HCM	26
ACBS	19
TCX	16
PHS	14
MBS	13
Maybank	13

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Phòng phân tích

Research@kisvn.vn

Hình 2. Khối lượng và giá trị giao dịch CW



Nguồn: FiiproX, KIS Research

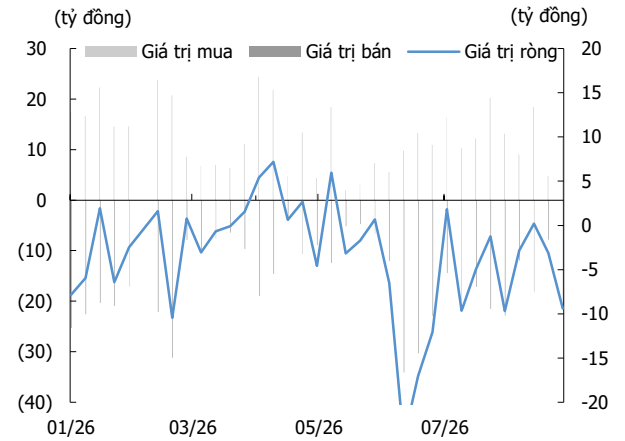
Bảng 3. Top 10 giá trị giao dịch

(đồng, % tuần, tỷ đồng)

Mã	Ngày đáo hạn	Giá	%	Giá trị giao dịch
CTCB2612	14/12/2026	2,100	(12.5)	11.1
CVHM2610	25/12/2026	1,340	(55.3)	9.9
CSTB2533	04/03/2027	4,690	17.3	6.9
CVPB2615	15/02/2027	770	(67.9)	5.6
CSTB2619	15/02/2027	790	(67.1)	5.5
CSTB2604	22/10/2026	3,370	40.4	5.0
CVHM2607	25/09/2026	3,310	(43.9)	3.3
CVIC2515	14/10/2026	32,000	966.7	3.2
CACB2511	21/09/2026	1,290	(35.5)	3.0
CVPB2608	11/02/2027	670	(68.1)	2.8

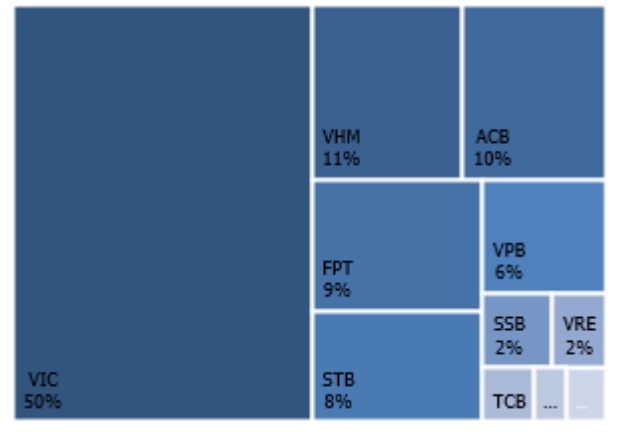
Nguồn: FiiproX, KIS Research

Hình 3. Giá trị mua/bán ròng của khối ngoại



Nguồn: FiiproX, KIS Research

Hình 4. Hoạt động giao dịch nước ngoài theo TSCS



Nguồn: FiiproX, KIS Research

Bảng 4. Top 10 chứng quyền bán ròng của tự doanh (triệu đồng)

Mã	TCPH	TSCS	Tổng GT Ròng
CVHM2610	Maybank	VHM	(7,668)
CVNM2614	HCM	VNM	(1,828)
CMSN2622	KAI	MSN	(1,478)
CFPT2621	HCM	FPT	(1,465)
CLPB2604	Maybank	LPB	(1,353)
CVPB2615	ACBS	VPB	(1,282)
CHPG2625	ACBS	HPG	(1,139)
CVHM2615	MBS	VHM	(1,089)
CMWG2617	HCM	MWG	(1,043)
CMSN2619	HCM	MSN	(1,028)

Nguồn: FiiproX, KIS Research

Bảng 5. Top 10 chứng quyền mua ròng của tự doanh (triệu đồng)

Mã	TCPH	TSCS	Tổng GT Ròng
CSTB2606	HCM	STB	3,550
CVIC2515	KAI	VIC	2,859
CACB2511	SSI	ACB	2,224
CFPT2628	KAI	FPT	1,929
CSTB2626	KAI	STB	1,868
CMWG2623	KAI	MWG	1,456
CVHM2602	TCX	VHM	1,206
CVIC2602	KISVN	VIC	1,111
CACB2606	HCM	ACB	1,060
CSTB2604	ACBS	STB	1,040

Nguồn: FiiproX, KIS Research

Bảng 5. CW và TSCS

(Tỷ đồng, % tuần, Tỷ đồng, Chứng quyền)

TSCS	Tên	Ngành	Vốn hóa	Sở hữu nước ngoài	Số chứng quyền	Giá trị giao dịch	Khối lượng giao dịch
ACB	Ngân hàng Á Châu	Tài chính	127,987.5	23.7%	17	10.5	11,287,082.0
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	40,365.0	0.3%			
BID	BIDV	Tài chính	278,071.7	17.5%			
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	50,477.9	27.3%			
CTG	VietinBank	Tài chính	231,843.3	24.6%			
FPT	FPT Corp	CNTT	124,117.2	28.2%	26	11.9	16,036,600.0
GAS	PV Gas	DV tiện ích	206,789.8	2.1%			
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Nguyên vật liệu	119,800.0	0.6%			
HDB	HDBank	Tài chính	134,141.4	21.7%	13	5.0	4,733,600.0
HPG	Hòa Phát	Nguyên vật liệu	176,458.0	21.8%	29	10.4	25,066,241.0
MBB	MBBank	Tài chính	198,354.4	22.2%	19	13.7	22,199,100.0
MSN	Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	97,260.9	24.0%	15	5.6	5,337,300.0
MWG	Thế giới di động	TD không thiết yếu	103,008.4	49.0%	18	10.4	13,783,100.0
SHB	Ngân hàng Sài Gòn	Tài chính	60,918.2	3.6%	12	1.7	5,455,500.0
SSB	Ngân hàng Đông Nam Á	Tài chính	67,815.0	0.4%	5	1.8	4,090,600.0
PLX	Petrolimex	Năng lượng	44,788.4	14.1%			
LPB	Ngân hàng Lạc Phát	Tài chính	137,415.0	1.5%	8	4.4	7,397,800.0
SAB	SABECO	TD thiết yếu	57,394.7	58.9%			
SSI	Chứng khoán SSI	Tài chính	60,926.4	30.0%			
STB	Sacombank	Tài chính	144,030.5	10.8%	24	31.8	15,258,462.0
TCB	Techcombank	Tài chính	225,696.8	20.9%	15	21.4	23,096,700.0
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	38,836.7	22.0%	8	1.3	4,109,700.0
VCB	Vietcombank	Tài chính	488,807.0	19.9%			
VHM	Vinhomes	Bất động sản	589,002.9	6.7%	15	27.2	12,723,952.0
VIB	VIBBank	Tài chính	49,387.9	3.4%	7	3.1	10,877,050.0
VIC	VinGroup	Bất động sản	1,873,791.8	3.2%	10	16.5	7,378,243.0
VJC	Vietjet Air	Công nghiệp	94,521.5	6.1%	5	0.1	96,600.0
VNM	VINAMILK	TD thiết yếu	123,934.4	49.8%	12	7.8	7,530,300.0
VPB	VPBank	Tài chính	215,802.7	22.9%	22	16.1	21,715,516.0
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	58,512.2	11.2%	7	2.3	2,260,900.0

Nguồn: Bloomberg, FiiiproX, KIS Research

Ghi chú: CW: Chứng quyền và TSCS: Tài sản cơ sở

Bảng 6. CW trên thị trường

(đồng, %)

Stt	Mã	CW			TSCS				% Premium	Số phiên còn lại	Ngày giao dịch cuối cùng
		Tỷ lệ chuyển đổi	Giá phát hành	Giá đóng cửa	TSCS	Giá thực hiện	Giá hòa vốn	Giá đóng cửa			
1	CACB2602	1.7245 : 1	3,200	320	ACB	22,419	23,005	22,100	(3.5)	6	17/09/2026
2	CFPT2602	9.8641 : 1	2,900	10	FPT	98,641	98,740	73,200	(26.0)	6	17/09/2026
3	CHPG2602	3.5704 : 1	2,000	10	HPG	25,885	25,921	21,050	(17.3)	6	17/09/2026
4	CMBB2602	1.6019 : 1	3,600	100	MBB	20,825	20,985	19,800	(5.1)	6	17/09/2026
5	CMWG2602	4.9233 : 1	5,000	10	MWG	85,666	85,715	70,000	(17.0)	6	17/09/2026
6	CSTB2602	4.0000 : 1	3,800	6,670	STB	50,000	76,680	76,800	0.5	6	17/09/2026
7	CVHM2602	3.8519 : 1	4,300	6,320	VHM	48,148	72,492	71,900	(0.5)	6	17/09/2026
8	CVPB2602	1.9651 : 1	4,800	50	VPB	29,476	29,574	27,400	(7.7)	6	17/09/2026
9	CACB2511	1.7245 : 1	2,000	1,290	ACB	19,832	22,126	22,100	0.4	8	21/09/2026
10	CFPT2518	8.4918 : 1	2,600	10	FPT	104,449	104,534	73,200	(30.1)	8	21/09/2026
11	CHPG2525	1.4865 : 1	2,800	170	HPG	21,555	21,748	21,050	(1.5)	8	21/09/2026
12	CMBB2517	1.2014 : 1	2,400	2,920	MBB	16,219	19,811	19,800	0.5	8	21/09/2026
13	CHPG2620	4.0000 : 1	1,000	80	HPG	26,999	27,319	21,050	(21.6)	13	24/09/2026
14	CMSN2613	10.0000 : 1	1,000	120	MSN	86,789	87,989	66,800	(23.4)	13	24/09/2026
15	CSHB2611	4.0000 : 1	1,000	120	SHB	14,999	15,479	11,400	(25.3)	13	24/09/2026
16	CSSB2606	4.0000 : 1	1,000	800	SSB	15,999	20,119	20,500	(6.5)	13	24/09/2026
17	CSTB2613	8.0000 : 1	1,000	120	STB	77,777	79,297	76,800	(2.8)	13	24/09/2026
18	CVHM2612	9.6297 : 1	1,100	140	VHM	81,852	83,200	71,900	(13.3)	13	24/09/2026
19	CVIC2605	20.0000 : 1	1,100	390	VIC	244,567	251,767	241,600	(2.9)	13	24/09/2026
20	CVNM2608	9.6913 : 1	1,000	60	VNM	64,930	65,608	59,700	(8.0)	13	24/09/2026
21	CVPB2612	5.0000 : 1	1,000	120	VPB	31,999	32,599	27,400	(16.3)	13	24/09/2026
22	CFPT2608	4.9321 : 1	5,000	10	FPT	94,696	94,745	73,200	(22.9)	14	25/09/2026
23	CHPG2607	1.7852 : 1	3,000	10	HPG	24,993	25,011	21,050	(14.3)	14	25/09/2026
24	CMBB2607	1.6019 : 1	3,200	90	MBB	20,825	20,937	19,800	(4.9)	14	25/09/2026
25	CMSN2605	5.0000 : 1	4,100	20	MSN	79,000	79,150	66,800	(14.8)	14	25/09/2026
26	CMWG2609	4.9233 : 1	4,400	10	MWG	88,620	88,669	70,000	(19.8)	14	25/09/2026
27	CTCB2605	1.9588 : 1	4,700	110	TCB	34,279	34,455	32,050	(7.0)	14	25/09/2026
28	CVHM2607	2.4074 : 1	5,900	3,310	VHM	65,000	73,017	71,900	(1.2)	14	25/09/2026
29	CVPB2606	1.9651 : 1	4,200	100	VPB	29,476	29,731	27,400	(8.2)	14	25/09/2026
30	CFPT2606	9.8641 : 1	5,000	10	FPT	100,614	100,811	73,200	(27.5)	15	28/09/2026
31	CHDB2602	3.0000 : 1	3,000	110	HDB	28,000	28,330	26,900	(4.4)	15	28/09/2026
32	CMBB2606	2.4028 : 1	4,000	660	MBB	18,422	20,032	19,800	(0.6)	15	28/09/2026
33	CTCB2603	2.9382 : 1	3,000	90	TCB	35,259	35,523	32,050	(9.7)	15	28/09/2026
34	CACB2516	3.4491 : 1	1,200	140	ACB	24,575	25,058	22,100	(11.4)	31	14/10/2026
35	CFPT2532	11.7150 : 1	1,400	10	FPT	99,578	99,695	73,200	(26.7)	31	14/10/2026
36	CHPG2540	3.5704 : 1	1,400	50	HPG	27,670	27,849	21,050	(23.0)	31	14/10/2026
37	CMBB2522	3.2038 : 1	1,300	60	MBB	23,228	23,420	19,800	(15.0)	31	14/10/2026
38	CMWG2526	7.8773 : 1	2,100	20	MWG	89,604	89,840	70,000	(20.8)	31	14/10/2026
39	CSTB2536	6.0000 : 1	2,300	2,160	STB	64,000	76,960	76,800	0.1	31	14/10/2026
40	CTCB2522	3.9176 : 1	2,000	80	TCB	43,584	43,897	32,050	(27.0)	31	14/10/2026
41	CVHM2523	3.8519 : 1	3,000	2,740	VHM	67,408	77,346	71,900	(6.7)	31	14/10/2026
42	CVIC2515	4.0000 : 1	3,000	32,000	VIC	122,500	244,940	241,600	(0.2)	31	14/10/2026
43	CVPB2531	3.9302 : 1	1,900	120	VPB	33,407	33,839	27,400	(19.4)	31	14/10/2026
44	CVRE2525	3.8630 : 1	2,100	100	VRE	46,356	46,742	25,400	(44.6)	31	14/10/2026
45	CHPG2604	2.6778 : 1	2,000	80	HPG	25,885	26,099	21,050	(17.9)	41	22/10/2026

46	CMBB2604	2.4028 : 1	2,000	240	MBB	21,626	22,131	19,800	(10.0)	41	22/10/2026
47	CMWG2604	6.8926 : 1	2,400	100	MWG	83,696	84,385	70,000	(15.7)	41	22/10/2026
48	CSTB2604	5.0000 : 1	2,400	3,370	STB	60,000	77,200	76,800	(0.2)	41	22/10/2026
49	CTCB2601	3.9176 : 1	2,000	170	TCB	36,238	36,865	32,050	(13.0)	41	22/10/2026
50	CACB2609	4.3113 : 1	1,000	130	ACB	24,909	25,469	22,100	(12.8)	43	26/10/2026
51	CFPT2616	16.0000 : 1	1,000	260	FPT	82,456	86,616	73,200	(15.7)	43	26/10/2026
52	CHDB2606	5.0000 : 1	1,000	210	HDB	29,999	31,049	26,900	(12.8)	43	26/10/2026
53	CHPG2621	4.0000 : 1	1,000	160	HPG	27,999	28,639	21,050	(25.2)	43	26/10/2026
54	CSHB2610	4.0000 : 1	1,000	180	SHB	15,999	16,719	11,400	(30.8)	43	26/10/2026
55	CSSB2607	4.0000 : 1	1,000	650	SSB	16,888	20,208	20,500	(6.9)	43	26/10/2026
56	CSTB2614	8.0000 : 1	1,000	440	STB	78,888	82,408	76,800	(6.5)	43	26/10/2026
57	CVIC2606	20.0000 : 1	1,100	740	VIC	246,789	260,989	241,600	(6.4)	43	26/10/2026
58	CVJC2602	15.3838 : 1	1,100	130	VJC	152,252	154,252	123,600	(19.4)	43	26/10/2026
59	CACB2608	1.7245 : 1	1,500	990	ACB	21,125	22,901	22,100	(3.0)	55	05/11/2026
60	CFPT2613	10.0000 : 1	2,000	280	FPT	79,000	82,100	73,200	(11.0)	55	05/11/2026
61	CHDB2604	3.0000 : 1	2,000	530	HDB	27,300	28,830	26,900	(6.0)	55	05/11/2026
62	CHPG2614	3.5704 : 1	1,500	140	HPG	25,439	25,796	21,050	(16.9)	55	05/11/2026
63	CMSN2610	10.0000 : 1	1,500	130	MSN	80,000	80,700	66,800	(16.5)	55	05/11/2026
64	CSHB2608	2.0000 : 1	1,500	70	SHB	15,300	15,420	11,400	(25.0)	55	05/11/2026
65	CSTB2609	4.0000 : 1	3,000	3,060	STB	66,000	78,200	76,800	(1.5)	55	05/11/2026
66	CVNM2607	9.6913 : 1	2,000	350	VNM	60,086	63,478	59,700	(4.9)	55	05/11/2026
67	CVPB2610	3.9302 : 1	1,500	370	VPB	28,494	30,066	27,400	(9.2)	55	05/11/2026
68	CHPG2619	4.0000 : 1	1,000	210	HPG	28,333	29,173	21,050	(26.5)	76	26/11/2026
69	CLPB2605	5.0000 : 1	1,100	190	LPB	61,999	62,849	46,550	(25.0)	76	26/11/2026
70	CMSN2614	10.0000 : 1	1,000	230	MSN	89,999	92,299	66,800	(27.0)	76	26/11/2026
71	CSHB2609	4.0000 : 1	1,000	230	SHB	16,333	17,253	11,400	(32.9)	76	26/11/2026
72	CSSB2605	4.0000 : 1	1,000	890	SSB	17,111	21,311	20,500	(11.7)	76	26/11/2026
73	CSTB2612	8.0000 : 1	1,100	660	STB	80,888	86,168	76,800	(10.6)	76	26/11/2026
74	CTPB2608	4.0000 : 1	1,000	160	TPB	18,888	19,528	14,050	(27.2)	76	26/11/2026
75	CVHM2613	9.6297 : 1	1,100	410	VHM	83,768	88,487	71,900	(18.5)	76	26/11/2026
76	CVIC2602	20.0000 : 1	1,100	1,390	VIC	248,888	275,888	241,600	(11.4)	76	26/11/2026
77	CVJC2604	15.3838 : 1	1,100	240	VJC	154,606	158,298	123,600	(21.5)	76	26/11/2026
78	CVNM2609	9.6913 : 1	1,100	200	VNM	67,946	69,884	59,700	(13.6)	76	26/11/2026
79	CVPB2613	5.0000 : 1	1,000	260	VPB	32,888	34,338	27,400	(20.5)	76	26/11/2026
80	CVRE2605	4.8288 : 1	1,100	250	VRE	36,173	37,428	25,400	(30.8)	76	26/11/2026
81	CMSN2522	15.0000 : 1	1,200	120	MSN	93,900	95,700	66,800	(29.6)	84	04/12/2026
82	CVIB2513	1.7320 : 1	2,700	110	VIB	18,185	18,324	13,400	(26.5)	84	04/12/2026
83	CVNM2523	9.2645 : 1	1,700	670	VNM	58,460	65,130	59,700	(7.3)	84	04/12/2026
84	CVPB2528	2.9476 : 1	1,700	210	VPB	36,649	37,297	27,400	(26.8)	84	04/12/2026
85	CACB2614	1.0000 : 1	3,000	1,250	ACB	23,000	24,150	22,100	(8.0)	92	14/12/2026
86	CFPT2621	6.0000 : 1	2,200	1,400	FPT	70,500	78,600	73,200	(7.1)	92	14/12/2026
87	CHPG2626	2.0000 : 1	2,000	700	HPG	23,000	24,360	21,050	(12.0)	92	14/12/2026
88	CMBB2615	1.6019 : 1	2,000	1,200	MBB	19,223	21,161	19,800	(5.9)	92	14/12/2026
89	CMWG2617	4.9233 : 1	2,600	1,010	MWG	74,342	78,921	70,000	(9.9)	92	14/12/2026
90	CTCB2612	2.0000 : 1	2,400	2,100	TCB	30,000	34,100	32,050	(6.0)	92	14/12/2026
91	CVNM2613	2.9074 : 1	3,000	1,960	VNM	56,209	62,722	59,700	(3.8)	92	14/12/2026
92	CVPB2616	2.0000 : 1	2,300	1,950	VPB	25,000	29,000	27,400	(5.9)	92	14/12/2026
93	CACB2603	1.7245 : 1	3,600	880	ACB	22,419	23,971	22,100	(7.3)	97	17/12/2026

94	CFPT2603	9.8641 : 1	3,300	200	FPT	100,614	102,094	73,200	(28.5)	97	17/12/2026
95	CHPG2603	3.5704 : 1	2,300	300	HPG	25,885	26,456	21,050	(19.0)	97	17/12/2026
96	CMBB2603	1.6019 : 1	3,900	610	MBB	21,626	22,603	19,800	(11.9)	97	17/12/2026
97	CMWG2603	4.9233 : 1	5,600	300	MWG	86,650	88,127	70,000	(19.3)	97	17/12/2026
98	CSTB2603	4.0000 : 1	4,200	7,200	STB	51,000	79,800	76,800	(3.5)	97	17/12/2026
99	CVHM2603	3.8519 : 1	4,800	7,800	VHM	49,111	77,808	71,900	(7.3)	97	17/12/2026
100	CVPB2603	1.9651 : 1	5,300	970	VPB	30,459	32,365	27,400	(15.7)	97	17/12/2026
101	CACB2610	4.3113 : 1	1,100	200	ACB	25,964	26,783	22,100	(17.1)	104	24/12/2026
102	CFPT2617	16.0000 : 1	1,100	400	FPT	85,678	92,078	73,200	(20.7)	104	24/12/2026
103	CHDB2607	8.0000 : 1	1,000	310	HDB	31,999	34,479	26,900	(21.4)	104	24/12/2026
104	CHPG2618	4.0000 : 1	1,100	270	HPG	28,888	29,968	21,050	(28.5)	104	24/12/2026
105	CLPB2606	8.0000 : 1	1,100	280	LPB	63,979	66,539	46,550	(29.2)	104	24/12/2026
106	CMSN2615	10.0000 : 1	1,100	280	MSN	91,789	94,589	66,800	(28.7)	104	24/12/2026
107	CSHB2612	4.0000 : 1	1,100	260	SHB	16,789	17,829	11,400	(35.1)	104	24/12/2026
108	CSSB2604	4.0000 : 1	1,100	870	SSB	17,777	22,137	20,500	(15.0)	104	24/12/2026
109	CSTB2615	10.0000 : 1	1,100	650	STB	81,888	87,388	76,800	(11.8)	104	24/12/2026
110	CTPB2607	4.0000 : 1	1,100	180	TPB	19,399	20,119	14,050	(29.3)	104	24/12/2026
111	CVHM2614	9.6297 : 1	1,100	670	VHM	85,159	90,455	71,900	(20.2)	104	24/12/2026
112	CVIC2603	20.0000 : 1	1,500	1,630	VIC	250,789	282,589	241,600	(13.5)	104	24/12/2026
113	CVJC2603	15.3838 : 1	1,100	380	VJC	158,205	164,051	123,600	(24.2)	104	24/12/2026
114	CVPB2614	5.0000 : 1	1,100	420	VPB	33,456	35,556	27,400	(23.2)	104	24/12/2026
115	CVRE2604	4.8288 : 1	1,100	360	VRE	34,766	36,649	25,400	(29.3)	104	24/12/2026
116	CACB2604	1.7245 : 1	2,168	810	ACB	22,419	23,816	22,100	(6.7)	104	24/12/2026
117	CFPT2604	9.8641 : 1	2,168	200	FPT	94,696	96,669	73,200	(24.4)	104	24/12/2026
118	CHPG2605	1.7852 : 1	2,168	540	HPG	24,100	25,064	21,050	(14.5)	104	24/12/2026
119	CMBB2605	1.6019 : 1	2,168	450	MBB	21,626	22,363	19,800	(11.0)	104	24/12/2026
120	CMSN2601	5.0000 : 1	2,168	470	MSN	80,000	82,350	66,800	(18.2)	104	24/12/2026
121	CVHM2604	4.8148 : 1	2,168	5,280	VHM	51,037	76,459	71,900	(5.6)	104	24/12/2026
122	CVIB2601	1.7320 : 1	2,168	550	VIB	15,587	16,678	13,400	(19.3)	104	24/12/2026
123	CVNM2601	4.8456 : 1	2,168	700	VNM	62,024	65,804	59,700	(8.3)	104	24/12/2026
124	CSTB2620	4.0000 : 1	2,900	2,830	STB	70,000	81,320	76,800	(5.3)	105	25/12/2026
125	CHPG2616	4.0000 : 1	2,000	310	HPG	24,100	25,100	21,050	(14.6)	105	25/12/2026
126	CLPB2603	6.0000 : 1	2,000	590	LPB	53,400	56,940	46,550	(17.3)	105	25/12/2026
127	CMSN2612	8.0000 : 1	3,000	600	MSN	76,200	81,000	66,800	(16.8)	105	25/12/2026
128	CSTB2611	6.0000 : 1	3,000	1,660	STB	71,000	81,440	76,800	(5.4)	105	25/12/2026
129	CVHM2610	3.8519 : 1	3,000	1,340	VHM	89,556	94,718	71,900	(23.8)	105	25/12/2026
130	CFPT2623	12.0000 : 1	1,600	770	FPT	70,100	79,340	73,200	(7.9)	106	28/12/2026
131	CHDB2608	4.0000 : 1	1,800	1,190	HDB	23,800	28,640	26,900	(5.4)	106	28/12/2026
132	CMBB2617	3.2038 : 1	1,900	920	MBB	18,342	21,322	19,800	(6.6)	106	28/12/2026
133	CMWG2619	7.8773 : 1	3,000	1,010	MWG	71,093	79,128	70,000	(10.1)	106	28/12/2026
134	CSHB2613	4.0000 : 1	1,100	240	SHB	13,100	14,060	11,400	(17.7)	106	28/12/2026
135	CSTB2622	6.0000 : 1	3,100	1,910	STB	69,700	81,400	76,800	(5.4)	106	28/12/2026
136	CHPG2606	2.6778 : 1	3,000	460	HPG	23,207	24,599	21,050	(12.9)	106	28/12/2026
137	CACB2617	2.0000 : 1	2,500	880	ACB	23,000	24,760	22,100	(10.3)	111	30/12/2026
138	CFPT2625	10.0000 : 1	2,000	620	FPT	74,000	80,900	73,200	(9.7)	111	30/12/2026
139	CHDB2611	3.0000 : 1	2,500	820	HDB	27,000	30,000	26,900	(9.7)	111	30/12/2026
140	CHPG2631	4.0000 : 1	2,000	190	HPG	24,500	25,260	21,050	(15.2)	111	30/12/2026
141	CLPB2608	4.0000 : 1	3,000	320	LPB	60,000	61,400	46,550	(23.3)	111	30/12/2026

142	CMSN2621	10.0000 : 1	2,000	260	MSN	76,000	79,000	66,800	(14.7)	111	30/12/2026
143	CSHB2616	2.0000 : 1	2,000	160	SHB	15,000	15,320	11,400	(24.5)	111	30/12/2026
144	CSTB2625	4.0000 : 1	3,000	1,650	STB	80,000	86,600	76,800	(11.0)	111	30/12/2026
145	CTPB2610	2.0000 : 1	2,000	150	TPB	18,000	18,300	14,050	(22.3)	111	30/12/2026
146	CVNM2616	10.0000 : 1	2,000	450	VNM	60,000	65,000	59,700	(7.1)	111	30/12/2026
147	CVPB2620	4.0000 : 1	2,000	530	VPB	28,000	30,120	27,400	(9.4)	111	30/12/2026
148	CACB2616	3.0000 : 1	1,000	490	ACB	23,500	24,970	22,100	(11.1)	111	30/12/2026
149	CHDB2610	3.0000 : 1	1,100	700	HDB	28,000	30,340	26,900	(10.7)	111	30/12/2026
150	CLPB2607	5.0000 : 1	1,600	540	LPB	55,000	57,650	46,550	(18.3)	111	30/12/2026
151	CSHB2615	2.0000 : 1	1,000	200	SHB	15,000	15,360	11,400	(24.7)	111	30/12/2026
152	CSTB2624	5.0000 : 1	1,900	1,260	STB	80,000	86,300	76,800	(10.7)	111	30/12/2026
153	CTCB2615	5.0000 : 1	1,000	340	TCB	36,000	37,750	32,050	(15.1)	111	30/12/2026
154	CTPB2609	2.0000 : 1	1,100	130	TPB	18,000	18,320	14,050	(22.4)	111	30/12/2026
155	CVIB2606	1.8267 : 1	1,000	200	VIB	15,983	16,385	13,400	(17.9)	111	30/12/2026
156	CVPB2619	3.0000 : 1	1,200	620	VPB	29,000	30,860	27,400	(11.6)	111	30/12/2026
157	CACB2606	3.4491 : 1	1,900	600	ACB	21,557	23,661	22,100	(6.1)	115	06/01/2027
158	CFPT2609	15.7826 : 1	1,900	160	FPT	97,162	100,319	73,200	(27.2)	115	06/01/2027
159	CHPG2609	3.5704 : 1	2,100	680	HPG	24,100	26,599	21,050	(19.4)	115	06/01/2027
160	CMBB2609	3.2038 : 1	1,900	210	MBB	23,628	24,269	19,800	(18.0)	115	06/01/2027
161	CMWG2610	7.8773 : 1	3,000	220	MWG	100,436	102,248	70,000	(30.4)	115	06/01/2027
162	CSTB2606	5.0000 : 1	3,000	3,000	STB	66,000	81,000	76,800	(4.9)	115	06/01/2027
163	CTCB2606	3.9176 : 1	2,600	380	TCB	38,687	40,097	32,050	(20.0)	115	06/01/2027
164	CVNM2603	7.7530 : 1	2,400	570	VNM	62,024	66,753	59,700	(9.6)	115	06/01/2027
165	CHPG2610	3.5704 : 1	2,000	790	HPG	26,331	29,152	21,050	(26.5)	121	12/01/2027
166	CACB2517	3.4491 : 1	1,300	270	ACB	25,006	25,937	22,100	(14.4)	125	14/01/2027
167	CFPT2533	11.7150 : 1	1,500	150	FPT	103,483	105,240	73,200	(30.6)	125	14/01/2027
168	CHPG2541	3.5704 : 1	1,500	250	HPG	29,456	30,349	21,050	(29.4)	125	14/01/2027
169	CMBB2523	3.2038 : 1	1,400	320	MBB	24,028	25,053	19,800	(20.5)	125	14/01/2027
170	CMWG2527	7.8773 : 1	2,200	580	MWG	93,543	98,112	70,000	(27.5)	125	14/01/2027
171	CSTB2537	6.0000 : 1	2,500	2,820	STB	65,000	81,920	76,800	(6.0)	125	14/01/2027
172	CTCB2523	3.9176 : 1	2,200	170	TCB	44,563	45,229	32,050	(29.1)	125	14/01/2027
173	CVHM2524	3.8519 : 1	3,000	4,280	VHM	70,778	87,264	71,900	(17.3)	125	14/01/2027
174	CVIC2516	4.0000 : 1	3,000	30,760	VIC	125,000	247,800	241,600	(1.4)	125	14/01/2027
175	CVPB2532	3.9302 : 1	2,000	930	VPB	34,389	38,044	27,400	(28.3)	125	14/01/2027
176	CVRE2526	3.8630 : 1	2,300	230	VRE	47,805	48,655	25,400	(46.8)	125	14/01/2027
177	CVIC2604	20.0000 : 1	1,500	1,920	VIC	252,789	290,789	241,600	(16.0)	135	26/01/2027
178	CACB2607	1.7245 : 1	2,000	1,570	ACB	21,384	24,264	22,100	(8.5)	149	09/02/2027
179	CFPT2614	10.0000 : 1	2,000	590	FPT	80,000	85,900	73,200	(15.0)	149	09/02/2027
180	CHDB2605	3.0000 : 1	2,500	860	HDB	27,800	30,380	26,900	(10.8)	149	09/02/2027
181	CHPG2615	3.5704 : 1	1,700	310	HPG	25,885	26,992	21,050	(20.6)	149	09/02/2027
182	CSHB2607	2.0000 : 1	2,000	230	SHB	15,500	15,940	11,400	(27.4)	149	09/02/2027
183	CFPT2610	11.8370 : 1	1,100	310	FPT	83,845	87,633	73,200	(16.7)	153	11/02/2027
184	CMSN2609	8.0000 : 1	1,600	410	MSN	85,000	88,200	66,800	(23.6)	153	11/02/2027
185	CTPB2605	2.0000 : 1	1,500	300	TPB	18,000	18,600	14,050	(23.5)	153	11/02/2027
186	CVHM2609	4.3334 : 1	2,300	4,500	VHM	62,593	82,093	71,900	(12.1)	153	11/02/2027
187	CVIB2604	1.7320 : 1	1,500	440	VIB	16,020	16,782	13,400	(19.8)	153	11/02/2027
188	CVNM2605	5.8148 : 1	2,000	590	VNM	62,993	66,482	59,700	(9.2)	153	11/02/2027
189	CVPB2608	1.9651 : 1	2,100	670	VPB	29,476	30,871	27,400	(11.6)	153	11/02/2027

190	CVRE2603	2.8973 : 1	1,400	1,100	VRE	29,938	33,067	25,400	(21.7)	153	11/02/2027
191	CHPG2625	2.0000 : 1	2,400	500	HPG	25,000	26,000	21,050	(17.6)	155	15/02/2027
192	CMBB2614	1.6019 : 1	2,400	720	MBB	20,825	22,026	19,800	(9.6)	155	15/02/2027
193	CMWG2616	6.8926 : 1	2,400	510	MWG	80,742	84,326	70,000	(15.7)	155	15/02/2027
194	CSTB2619	5.0000 : 1	2,400	790	STB	79,000	83,100	76,800	(7.3)	155	15/02/2027
195	CTCB2611	3.0000 : 1	2,000	690	TCB	34,000	36,070	32,050	(11.1)	155	15/02/2027
196	CVPB2615	2.0000 : 1	2,400	770	VPB	28,500	30,080	27,400	(9.3)	155	15/02/2027
197	CFPT2612	22.6875 : 1	1,500	470	FPT	75,954	86,844	73,200	(15.9)	174	04/03/2027
198	CHPG2613	4.4630 : 1	1,500	300	HPG	26,778	28,117	21,050	(23.8)	174	04/03/2027
199	CMBB2610	2.4028 : 1	1,500	860	MBB	24,830	26,704	19,800	(25.4)	174	04/03/2027
200	CMWG2611	9.8466 : 1	1,500	390	MWG	99,451	103,291	70,000	(31.1)	174	04/03/2027
201	CSHB2606	2.0000 : 1	1,500	480	SHB	17,000	17,960	11,400	(35.6)	174	04/03/2027
202	CVIB2605	1.8267 : 1	1,500	590	VIB	17,353	18,431	13,400	(27.0)	174	04/03/2027
203	CACB2515	1.7245 : 1	3,900	560	ACB	27,420	28,386	22,100	(21.8)	174	04/03/2027
204	CFPT2529	7.8100 : 1	4,700	310	FPT	104,362	106,783	73,200	(31.6)	174	04/03/2027
205	CHDB2509	2.3131 : 1	2,200	1,560	HDB	28,682	32,406	26,900	(16.4)	174	04/03/2027
206	CHPG2539	1.7852 : 1	4,000	490	HPG	30,616	31,491	21,050	(31.9)	174	04/03/2027
207	CMBB2521	1.6019 : 1	3,700	720	MBB	25,951	27,072	19,800	(26.5)	174	04/03/2027
208	CMWG2525	3.9387 : 1	4,500	1,490	MWG	80,742	86,611	70,000	(17.9)	174	04/03/2027
209	CSTB2533	3.0000 : 1	4,000	4,690	STB	71,000	85,280	76,800	(9.7)	174	04/03/2027
210	CTCB2521	1.9588 : 1	4,200	970	TCB	41,723	43,603	32,050	(26.5)	174	04/03/2027
211	CFPT2622	8.0000 : 1	1,900	1,220	FPT	72,000	82,240	73,200	(11.2)	182	12/03/2027
212	CHPG2627	2.0000 : 1	2,300	1,070	HPG	23,500	25,580	21,050	(16.2)	182	12/03/2027
213	CMBB2616	1.6019 : 1	2,300	1,490	MBB	19,624	22,123	19,800	(10.0)	182	12/03/2027
214	CMSN2619	6.0000 : 1	2,500	1,340	MSN	70,000	78,340	66,800	(14.0)	182	12/03/2027
215	CMWG2618	5.9080 : 1	2,500	1,200	MWG	75,819	82,554	70,000	(13.9)	182	12/03/2027
216	CTCB2613	3.0000 : 1	1,900	1,740	TCB	30,500	35,660	32,050	(10.1)	182	12/03/2027
217	CVNM2614	3.8765 : 1	2,800	2,150	VNM	56,209	65,358	59,700	(7.6)	182	12/03/2027
218	CVPB2617	3.0000 : 1	1,800	1,600	VPB	25,500	30,330	27,400	(10.0)	182	12/03/2027
219	CSTB2621	5.0000 : 1	2,800	2,570	STB	71,500	84,350	76,800	(8.7)	195	25/03/2027
220	CFPT2615	9.8641 : 1	2,000	960	FPT	73,981	83,451	73,200	(12.5)	195	25/03/2027
221	CHPG2617	4.0000 : 1	2,000	340	HPG	25,400	26,760	21,050	(19.9)	195	25/03/2027
222	CLPB2604	6.0000 : 1	3,000	600	LPB	56,200	59,320	46,550	(20.6)	195	25/03/2027
223	CMSN2611	8.0000 : 1	3,000	730	MSN	80,200	85,320	66,800	(21.0)	195	25/03/2027
224	CMWG2612	7.8773 : 1	3,000	910	MWG	82,909	90,314	70,000	(21.3)	195	25/03/2027
225	CSTB2610	6.0000 : 1	3,000	1,790	STB	74,700	85,800	76,800	(10.2)	195	25/03/2027
226	CVHM2611	3.8519 : 1	3,000	2,350	VHM	91,482	99,841	71,900	(27.7)	195	25/03/2027
227	CVPB2611	4.0000 : 1	2,000	850	VPB	28,400	31,680	27,400	(13.9)	195	25/03/2027
228	CACB2618	2.0000 : 1	3,000	1,030	ACB	23,500	25,560	22,100	(13.1)	199	31/03/2027
229	CFPT2626	10.0000 : 1	2,000	940	FPT	74,500	83,900	73,200	(12.9)	199	31/03/2027
230	CHPG2632	4.0000 : 1	2,000	340	HPG	25,000	26,360	21,050	(18.7)	199	31/03/2027
231	CSHB2617	2.0000 : 1	2,500	310	SHB	15,500	16,120	11,400	(28.2)	199	31/03/2027
232	CVPB2621	4.0000 : 1	2,500	900	VPB	28,000	31,600	27,400	(13.6)	199	31/03/2027
233	CHPG2629	3.0000 : 1	1,100	480	HPG	25,000	26,440	21,050	(18.9)	202	01/04/2027
234	CMWG2621	7.8773 : 1	1,500	630	MWG	86,650	91,613	70,000	(22.4)	202	01/04/2027
235	CVHM2615	6.0000 : 1	2,300	1,620	VHM	90,000	99,600	71,900	(27.6)	202	01/04/2027
236	CVIC2607	12.0000 : 1	3,700	3,990	VIC	250,000	297,880	241,600	(18.0)	202	01/04/2027
237	CFPT2611	19.7283 : 1	1,500	560	FPT	79,899	90,947	73,200	(19.7)	205	06/04/2027

238	CSTB2608	6.0000 : 1	1,500	2,560	STB	79,000	94,360	76,800	(18.4)	205	06/04/2027
239	CTCB2607	3.9176 : 1	1,500	1,050	TCB	35,259	39,529	32,050	(18.9)	205	06/04/2027
240	CVNM2606	6.7839 : 1	1,500	1,000	VNM	63,962	70,746	59,700	(14.7)	205	06/04/2027
241	CVPB2609	3.9302 : 1	1,500	1,120	VPB	29,476	33,878	27,400	(19.4)	205	06/04/2027
242	CACB2615	2.0000 : 1	3,200	1,610	ACB	21,900	25,160	22,100	(11.7)	226	27/04/2027
243	CMSN2620	8.0000 : 1	2,600	1,090	MSN	74,400	83,360	66,800	(19.1)	226	27/04/2027
244	CSHB2614	4.0000 : 1	1,100	420	SHB	14,000	15,800	11,400	(26.8)	226	27/04/2027
245	CTCB2614	4.0000 : 1	2,100	1,160	TCB	35,500	40,220	32,050	(20.3)	226	27/04/2027
246	CVNM2615	5.0000 : 1	3,400	2,610	VNM	54,500	68,150	59,700	(11.4)	226	27/04/2027
247	CVPB2618	2.0000 : 1	3,600	2,350	VPB	27,200	32,100	27,400	(15.0)	226	27/04/2027
248	CHPG2630	3.0000 : 1	1,500	530	HPG	25,300	26,890	21,050	(20.3)	233	04/05/2027
249	CHDB2603	4.0000 : 1	1,500	1,190	HDB	29,000	33,760	26,900	(19.8)	237	06/05/2027
250	CSSB2603	2.4888 : 1	1,500	2,280	SSB	15,763	22,333	20,500	(15.8)	237	06/05/2027
251	CTPB2606	3.0000 : 1	1,500	470	TPB	18,000	19,410	14,050	(26.7)	237	06/05/2027
252	CFPT2628	10.0000 : 1	1,600	1,400	FPT	75,800	89,800	73,200	(18.7)	288	28/06/2027
253	CFPT2627	10.0000 : 1	2,000	1,680	FPT	68,700	85,500	73,200	(14.6)	288	28/06/2027
254	CHDB2613	4.0000 : 1	1,800	1,360	HDB	27,200	32,640	26,900	(17.0)	288	28/06/2027
255	CHDB2612	4.0000 : 1	2,200	1,700	HDB	24,100	30,900	26,900	(12.3)	288	28/06/2027
256	CLPB2609	4.0000 : 1	4,800	2,080	LPB	50,400	58,720	46,550	(19.8)	288	28/06/2027
257	CLPB2610	4.0000 : 1	3,900	1,850	LPB	58,300	65,700	46,550	(28.3)	288	28/06/2027
258	CMBB2620	3.2038 : 1	1,700	1,280	MBB	21,225	25,262	19,800	(21.2)	288	28/06/2027
259	CMBB2619	3.2038 : 1	2,000	1,600	MBB	18,822	23,948	19,800	(16.9)	288	28/06/2027
260	CMSN2622	10.0000 : 1	2,100	1,150	MSN	67,800	79,400	66,800	(15.1)	288	28/06/2027
261	CMSN2623	10.0000 : 1	1,600	890	MSN	76,400	85,300	66,800	(21.0)	288	28/06/2027
262	CMWG2623	9.8466 : 1	2,100	1,470	MWG	82,712	96,202	70,000	(26.1)	288	28/06/2027
263	CMWG2622	9.8466 : 1	2,600	1,840	MWG	73,456	91,180	70,000	(22.0)	288	28/06/2027
264	CSTB2627	6.0000 : 1	2,900	2,780	STB	81,100	97,780	76,800	(21.2)	288	28/06/2027
265	CSTB2626	6.0000 : 1	3,700	3,800	STB	71,500	94,300	76,800	(18.3)	288	28/06/2027
266	CTCB2617	4.0000 : 1	2,100	1,420	TCB	35,700	41,380	32,050	(22.5)	288	28/06/2027
267	CTCB2616	4.0000 : 1	2,600	1,840	TCB	31,700	39,060	32,050	(17.9)	288	28/06/2027
268	CTPB2612	4.0000 : 1	1,000	420	TPB	16,900	18,540	14,050	(23.3)	288	28/06/2027
269	CTPB2611	4.0000 : 1	1,300	540	TPB	15,300	17,460	14,050	(18.6)	288	28/06/2027
270	CVHM2616	9.6297 : 1	2,900	2,280	VHM	75,641	97,597	71,900	(26.1)	288	28/06/2027
271	CVHM2617	9.6297 : 1	2,400	1,960	VHM	85,800	104,674	71,900	(31.1)	288	28/06/2027
272	CVIB2607	3.6533 : 1	1,200	770	VIB	13,974	16,787	13,400	(19.8)	288	28/06/2027
273	CVIB2608	3.6533 : 1	1,000	560	VIB	15,527	17,536	13,400	(23.2)	288	28/06/2027
274	CVIC2608	20.0000 : 1	4,000	4,250	VIC	221,200	307,000	241,600	(20.4)	288	28/06/2027
275	CVIC2609	20.0000 : 1	3,400	3,770	VIC	244,000	321,000	241,600	(23.9)	288	28/06/2027
276	CVJC2605	20.0000 : 1	2,400	1,190	VJC	132,500	156,300	123,600	(20.5)	288	28/06/2027
277	CVJC2606	20.0000 : 1	1,900	940	VJC	153,500	172,300	123,600	(27.9)	288	28/06/2027
278	CVPB2622	4.0000 : 1	2,200	2,010	VPB	25,400	33,440	27,400	(18.4)	288	28/06/2027
279	CVPB2623	4.0000 : 1	1,800	1,650	VPB	28,600	35,200	27,400	(22.5)	288	28/06/2027
280	CVRE2606	3.8630 : 1	2,400	1,680	VRE	28,103	34,593	25,400	(25.1)	288	28/06/2027
281	CVRE2607	3.8630 : 1	1,900	1,010	VRE	31,870	35,810	25,400	(27.7)	288	28/06/2027
282	CFPT2624	12.0000 : 1	2,000	1,000	FPT	77,000	88,880	73,200	(17.8)	288	28/06/2027
283	CHDB2609	4.0000 : 1	2,000	1,850	HDB	26,300	33,740	26,900	(19.7)	288	28/06/2027
284	CHPG2628	2.0000 : 1	4,100	1,190	HPG	24,600	27,000	21,050	(20.6)	288	28/06/2027
285	CMBB2618	3.2038 : 1	2,000	1,740	MBB	18,422	24,029	19,800	(17.1)	288	28/06/2027

286	CMWG2620	7.8773 : 1	3,200	2,160	MWG	72,865	89,722	70,000	(20.7)	288	28/06/2027
287	CSTB2623	6.0000 : 1	3,300	2,080	STB	81,000	93,660	76,800	(17.7)	288	28/06/2027

Nguồn: Bloomberg, FiinproX, KIS Research

CW: Chứng quyền, Sắp xếp theo Ngày giao dịch cuối cùng

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của KIS Vietnam Securities Corp., công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. KIS Vietnam Securities Corp. không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. KIS Vietnam Securities Corp., hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của KIS Vietnam Securities Corp.. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2026 của KIS Vietnam Securities Corp.. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..